

Số: 366 /TMBG-BV

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Gói thầu: Quan trắc môi trường năm 2026

Kính gửi: Các quý nhà thầu

Căn cứ Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính: Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ nhu cầu thực tiễn của bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa Hoài Đức đề nghị các quý nhà thầu gửi báo giá dịch vụ quan trắc môi trường theo phụ lục chi tiết kèm theo.

Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán, kinh phí mua sắm.

Thời điểm nhận báo giá: Trước 16h00' ngày 10 tháng 3 năm 2026.

Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng Tiếng Việt.

Hình thức báo giá: 01 bản cứng, gửi qua đường bưu điện

Địa điểm gửi báo giá: Phòng Văn thư - Bệnh viện đa khoa Hoài Đức.

Địa chỉ: Đường Lý Đàm Nghiên (ĐH06) Lũng Kênh, Hoài Đức, Hà Nội.

Điện thoại: 02433661980 số máy lẻ 115.

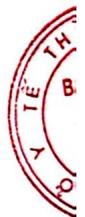
Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HCQT

GIÁM ĐỐC 

Đoàn Thịnh Trường



PHỤ LỤC

(Kèm theo thư mời báo giá số: 366 / TMBG-BV ngày 4 / 3 / 2026)

TT	CÁC CÔNG VIỆC THỰC HIỆN	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TẦN SUẤT	GHI CHÚ
A	PHÂN TÍCH MẪU				
I	Quan trắc chất lượng nước thải (trước và sau xử lý)				
1	pH	mẫu	2	4	- Khu vực thu gom tập trung nước thải y tế trước xử lý - Khu vực cửa xả thải nước thải y tế sau khi xử lý
2	BOD ₅	mẫu	2	4	
3	COD	mẫu	2	4	
4	Chất rắn lơ lửng (TSS)	mẫu	2	4	
5	NO ³⁻	mẫu	2	4	
6	NH ⁴⁺	mẫu	2	4	
7	PO ₄ ³⁻	mẫu	2	4	
8	S ²⁻	mẫu	2	4	
9	Dầu mỡ động thực vật	mẫu	2	4	
10	Coliform	mẫu	2	4	
11	Salmonella	mẫu	2	4	
12	Shigella	mẫu	2	4	
13	Vibria cholera	mẫu	2	4	
II	Quan trắc Chất thải rắn Y tế				
1	Quan trắc số lượng, thành phần chất thải rắn; thu thập số liệu từ sổ sách, chứng từ liên quan, bảng kiểm, bộ câu hỏi...	người	1	4	
2	Quan trắc về phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế tại các khoa, phòng; khu lưu giữ chất thải rắn; khu vực xử lý chất	người	2	4	

NH
 NH V
 A K
 OÀI

	thai y tế của Bệnh viện				
III	Nước sinh hoạt				
1	Độ đục	mẫu	2	2	
2	Độ pH	mẫu	2	2	
3	Độ cứng, tính theo CaCO ₃	mẫu	2	2	
4	Clorua	mẫu	2	2	
5	Hàm lượng Sắt	mẫu	2	2	
6	Hàm lượng Nitrat (NO ₃ -)	mẫu	2	2	
7	Hàm lượng Nitrit (NO ₂ -)	mẫu	2	2	
8	Hàm lượng Sulfat (SO ₄)	mẫu	2	2	
9	Chỉ số Pecmanganat	mẫu	2	2	
10	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	mẫu	2	2	
11	Hàm lượng Nhôm	mẫu	2	2	
12	Hàm lượng mangan tổng số	mẫu	2	2	
13	Hàm lượng Chì	mẫu	2	2	
14	Hàm lượng Amoni	mẫu	2	2	
15	Hàm lượng Asen	mẫu	2	2	
16	Hàm lượng Thủy ngân	mẫu	2	2	
17	Hàm lượng Cadimi	mẫu	2	2	
18	Hàm lượng Đồng tổng số	mẫu	2	2	
19	Hàm lượng Kẽm	mẫu	2	2	
20	Coliform tổng số	mẫu	2	2	
21	E.coli	mẫu	2	2	
B.	CHI PHÍ KHÁC				



1	Công lấy mẫu hiện trường	người	2	4
2	Phương tiện đi lại	chuyên	1	4
3	Báo cáo trả lời kết quả	báo cáo	1	4

